

13.70. Học phần “Chuẩn mực kế toán Việt Nam”

UBND TỈNH THÁI BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Kế toán

(Ban hành kèm theo Quyết định số 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021
của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Việt: Chuẩn mực kế toán Việt Nam
 - Tên học phần bằng tiếng Anh: Viet Nam Accounting Standards
 - Mã học phần: 0101002976 Số tín chỉ: 2(2,0,4)
 - Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Kế toán, Trình độ đào tạo: Đại học, Hình thức đào tạo: Chính quy.
 - Yêu cầu của học phần: Tự chọn
 - Học phần tiên quyết: Nguyên lý kế toán
 - Các học phần học trước: Kế toán Tài chính 1, Kế toán tài chính 2
 - Các học phần học song hành: Không
 - Các yêu cầu khác đối với học phần (*nếu có*):
 - Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 18 giờ
 - + Thảo luận và làm bài tập trên lớp: 10 giờ
 - + Tự học: 60 giờ
 - + Kiểm tra: 2 giờ
 - Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Kế toán Kiểm toán/ Bộ môn Kế toán tài chính và quản trị

2. Mô tả học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản của 26 chuẩn mực Kế toán Việt Nam, trong đó chỉ ra sự khác biệt với chuẩn mực kế toán Quốc tế, được biên soạn gồm 6 chương trong đó mỗi chương trình bày các nhóm chuẩn mực có tính chất giống nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong việc tiếp cận, ghi nhớ và vận dụng bao gồm: Khái quát chung về Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Các chuẩn mực kế toán về Tài sản, Các chuẩn mực kế toán về doanh thu và chi phí, các chuẩn mực về trình bày Báo cáo tài chính, các chuẩn mực về đầu tư hợp nhất kinh doanh và các chuẩn mực khác.

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CĐR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Có kiến thức về 26 chuẩn mực kế toán Việt Nam, nhận biết được sự khác nhau giữa chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế.	PLO1.4.1	4/5
G2	Có kỹ năng xử lý nghiệp vụ kế toán, kỹ năng ghi sổ và trình bày trên Báo cáo tài của doanh nghiệp.	PLO2.2	3/5
G3	Tuân thủ nguyên tắc kế toán, phương pháp và quy trình hạch toán, lập báo cáo kế toán theo đúng chế độ kế toán, hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp kế toán.	PLO3.2	3/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần (Gs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
G1	CLO1.1	Hiểu được những vấn đề tổng quan về hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam, những điểm khác biệt cơ bản giữa chuẩn mực kế toán Việt Nam với chuẩn mực kế toán Quốc tế.	PLO1.4.1	4/5
G1	CLO1.2	Nắm được các vấn đề cơ bản của mỗi chuẩn mực kế toán Việt Nam, nhận diện được chuẩn mực cần áp dụng cho từng nghiệp vụ kế toán.	PLO1.4.1	4/5
G1	CLO1.3	Vận dụng được nội dung các chuẩn mực kế toán chung, chuẩn mực kế toán về tài sản, về doanh thu, chi phí, về lập và trình bày Báo cáo tài chính, về đầu tư hợp nhất kinh doanh và các chuẩn mực khác.	PLO1.4.1	4/5
G1	CLO1.4	Đánh giá mức độ tuân thủ chế độ kế toán để giải quyết các vấn đề trong công tác kế toán.	PLO1.4.2	4/5
Kỹ năng				

Mục tiêu học phần (Gs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
G2	CLO2.1	Có kỹ năng xử lý được các quy trình, nghiệp vụ kế toán cụ thể tại doanh nghiệp	PLO2.2	3/5
G2	CLO2.2	Có kỹ năng tổng hợp lập báo cáo tài chính và sử lý các phát sinh liên quan hoạt động lập BCTC tại doanh nghiệp	PLO2.2	3/5
G2	CLO2.3	Có kỹ năng đọc hiểu và phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp thông qua các BCTC.	PLO2.2	3/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G3	CLO3.1	Đánh giá mức độ tuân thủ các nguyên tắc, chế độ kế toán trong đơn vị.	PLO3.1	3/5
G3	CLO3.2	Tuân thủ nguyên tắc kế toán, phương pháp và quy trình hạch toán kế toán theo đúng chế độ kế toán, hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp kế toán.	PLO3.2	3/5

5. Tài liệu phục vụ học phần

Giáo trình chính:	[1] PGS.TS Trần Đình Tuấn, TS. Nguyễn Thị Lan Anh (2018), <i>Giáo trình Luật và chuẩn mực Kế toán</i> , Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và công nghệ.
Tài liệu tham khảo thêm:	[2] Trường Đại học Thái Bình (2021) <i>Tập bài giảng: Chuẩn mực kế toán Việt Nam</i> (Tài liệu lưu hành nội bộ). [3] Bộ Tài chính (2013), <i>26 chuẩn mực kế toán Việt Nam</i> , Nhà xuất bản lao động.
Các loại học liệu khác:	[4] Bộ tài chính (2014), <i>Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp</i> (https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-200-2014-TT-BTC-huong-dan-Che-do-ke-toan-Doanh-nghiep-263599.aspx) [5] mof.gov.vn; ketoan.org; webketoan.vn; tapchiketoan.com;...

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được CLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của học phần một cách khoa học, logic.	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Đàm thoại, vấn đáp	Tạo ra một môi trường học tập tích cực, tăng cường sự tương tác giữa giảng viên và học viên, đồng thời giúp học viên phát triển kỹ năng tư duy phản biện, tư duy phân tích và giải quyết vấn đề.	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Tương tác
Bài tập	Kiểm tra kiến thức và kỹ năng của người học, tăng cường kỹ năng học tập, phát triển khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề, tạo động lực học tập và đánh giá quá trình học tập của người học.	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	- Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm - Giải quyết vấn đề, - Sáng tạo
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu	Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu độc lập, từ đó đó giúp người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự nhiên, độc lập và sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kiến thức tìm được.

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được CLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Kiểm tra	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá năng lực, kiến thức, kỹ năng và hiểu biết của sinh viên trong một lĩnh vực nhất định. - Đo lường sự tiến bộ của sinh viên trong quá trình học tập, để đánh giá hiệu quả của quá trình giảng dạy, để đánh giá năng lực và trình độ của sinh viên trong học tập. - Cung cấp thông tin cho giáo viên, về chất lượng giáo dục, đào tạo hoặc đào tạo chuyên môn. 	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung			CĐR học phần C(CLOs)
	(1)	(2)	(3)	
[số thứ tự]	[Nội dung chính của buổi học]			
Tuần 1	Lý thuyết	CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VIỆT NAM <p>1.1. Khái niệm và sự cần thiết phải có chuẩn mực kế toán</p> <p>1.1.1. Khái niệm về chuẩn mực kế toán</p> <p>1.1.2. Sự cần thiết phải có chuẩn mực kế toán</p> <p>1.3. Hệ thống chuẩn mực kế toán việt nam và chuẩn mực kế toán quốc tế</p> <p>1.3.1. Hệ thống các chuẩn mực kế toán quốc tế</p> <p>1.3.2. Hệ thống các chuẩn mực kế toán Việt Nam</p> <p>1.3.3. So sánh danh mục các chuẩn mực kế toán Việt Nam tương ứng với chuẩn mực kế toán quốc tế.</p>	CLO1.1 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	
	Tự học	<p>1.1.3. Phân loại chuẩn mực kế toán</p> <p>1.2. Ban hành chuẩn mực kế toán ở việt nam</p> <p>1.2.1. Tổ chức ban hành chuẩn mực kế toán việt nam</p>		

Buổi học	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
		1.2.2. Cơ sở soạn thảo và ban hành các Chuẩn mực kế toán	
Tuần 2	Lý thuyết	CHƯƠNG 2: CÁC CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VỀ TÀI SẢN 2.1. Chuẩn mực kế toán số 02 – Hàng tồn kho 2.1.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 2.1.2. Nội dung chuẩn mực 2.2. Chuẩn mực kế toán số 03 – Tài sản cố định hữu hình 2.2.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 2.2.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	2.1.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế 2.2.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế	
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 02, 03 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế	
	Bài tập	Làm bài tập chương 2	
Tuần 3	Lý thuyết	2.3. Chuẩn mực kế toán số 04 – Tài sản cố định vô hình 2.3.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 2.3.2. Nội dung chuẩn mực 2.4. Chuẩn mực kế toán số 05 - Bất động sản đầu tư 2.4.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 2.4.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	2.3.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế 2.4.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế	
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 04, 05 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế	
	Bài tập	Làm bài tập chương 2	

Buổi học	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
Tuần 4	Lý thuyết	CHƯƠNG 3: CÁC CHUẨN MỰC VỀ DOANH THU VÀ CHI PHÍ.	
		3.1. Chuẩn mực kế toán số 14 - Doanh thu và thu nhập khác	CLO1.1
		3.1.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực	CLO1.2
		3.1.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.3
		3.2. Chuẩn mực kế toán số 16 – Chi phí đi vay	CLO1.4
		3.2.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực	CLO2.1
		3.2.2. Nội dung chuẩn mực	CLO2.2
	Tự học	3.1.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế	CLO2.3
		3.2.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế	CLO3.1
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 14, 16 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế	CLO3.2
	Bài tập	Làm bài tập chương 3	
Tuần 5	Lý thuyết	3.3. Chuẩn mực kế toán số 17 – Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	CLO1.1
		3.3.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực	CLO1.2
		3.3.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.3
		3.3.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế	CLO1.4
		Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 17 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế	CLO2.1
		Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 17 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế	CLO2.2
		Làm bài tập chương 3	CLO2.3
	Kiểm tra	Bài kiểm tra số 01	CLO3.1
	Thảo luận, chũa bài tập		CLO3.2
		Thảo luận, chũa bài tập chương 2, 3	

Buổi học	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
			CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
Tuần 7	Lý thuyết	CHƯƠNG 4: CÁC CHUẨN MỰC VỀ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÀI CHÍNH 4.1. Chuẩn mực kế toán số 01 - Chuẩn mực chung 4.1.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 4.1.2. Nội dung chuẩn mực 4.1.2.1. Các yếu tố của báo cáo tài chính 4.1.2.2. Ghi nhận các yếu tố của báo cáo tài chính 4.2. Chuẩn mực kế toán số 21 – Trình bày báo cáo tài chính 4.2.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 4.2.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	4.1.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế 4.2.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế	
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 01, 21 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế	
Tuần 8	Lý thuyết	4.3. Chuẩn mực kế toán số 24 – Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 4.3.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 4.3.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1
	Tự học	4.3.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế 4.4. Chuẩn mực kế toán số 27 – Báo cáo tài chính giữa niên độ 4.5. Chuẩn mực kế toán số 28 – Báo cáo bộ phận	CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 01, 24 của Việt Nam với chuẩn mực kế	

Buổi học	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
	toán quốc tế		
	Bài tập Làm bài tập chương 4		
Tuần 9	Lý thuyết	4.6. Chuẩn mực kế toán số 23 – Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm 4.6.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 4.6.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1
	Tự học	4.6.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế. 4.7. Chuẩn mực kế toán số 26 – Thông tin về các bên liên quan	CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 23 và 26 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế.	
	Bài tập	Làm bài tập chương 4	
Tuần 10	Lý thuyết	CHƯƠNG 5: CHUẨN MỰC VỀ ĐẦU TƯ VÀ HỢP NHẤT KINH DOANH 5.1. Chuẩn mực kế toán số 07 – Kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên kết 5.1.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 5.1.2. Nội dung chuẩn mực 5.2. Chuẩn mực kế toán số 08 – Thông tin tài chính về những khoản vốn góp liên doanh 5.2.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 5.2.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	5.1.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế 5.2.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế	
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 07 và 08 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế.	
	Bài tập	Làm bài tập chương 5	
Tuần 11	Lý thuyết	5.3. Chuẩn mực kế toán số 11 – Hợp nhất kinh doanh 5.3.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 5.3.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4

Buổi học	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
		<p>5.4. Chuẩn mực kế toán số 25 – Báo cáo tài chính hợp nhất và kế toán các khoản đầu tư vào công ty con</p> <p>5.4.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực</p> <p>5.4.2. Nội dung chuẩn mực</p>	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	<p>5.3.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế</p> <p>5.4.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế</p>	
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 11 và 25 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế.	
	Kiểm tra	Bài kiểm tra số 02	
Tuần 12	Thảo luận, chữa bài tập	Thảo luận, chữa bài tập chương 4,5	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
Tuần 13	Lý thuyết	<p>CHƯƠNG 6: CÁC CHUẨN MỰC KẾ TOÁN KHÁC</p> <p>6.1. Chuẩn mực kế toán số 06 – Chuẩn mực thuê tài sản</p> <p>6.1.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực</p> <p>6.1.2. Nội dung chuẩn mực</p> <p>6.2. Chuẩn mực kế toán số 29 – Chuẩn mực Thay đổi chính sách kế toán và các sai sót.</p> <p>6.2.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực</p> <p>6.2.2. Nội dung chuẩn mực</p>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	<p>6.1.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế</p> <p>6.2.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế</p>	
	Thảo luận	Thảo luận về sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 06 và 29 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế.	

Buổi học	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
	Bài tập	Làm bài tập chương 6	
Tuần 14	Lý thuyết	6.3. Chuẩn mực kế toán số 10 – Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái 6.3.1. Giới thiệu chung về chuẩn mực 6.3.2. Nội dung chuẩn mực	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1
	Tự học	6.3.3. Sự khác biệt về nội dung với chuẩn mực kế toán quốc tế	CLO2.2 CLO2.3
	Thảo luận	Thảo luận sự khác biệt giữa chuẩn mực kế toán số 10 của Việt Nam với chuẩn mực kế toán quốc tế.	CLO3.1 CLO3.2
	Bài tập	Làm bài tập chương 6	
Tuần 15	Thảo luận, hệ thống kiến thức	Hệ thống kiến thức môn học, hướng dẫn ôn tập	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Hàng tuần	CLO3.1 CLO3.2	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học.	Hàng tuần	CLO3.1 CLO3.2	
2	Quá trình	- Sinh viên làm 2 bài kiểm tra cá nhân 1 tiết/bài. - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (theo đáp án, thang điểm của giảng viên)	Tuần 5, 11		40%

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
3	Cuối kỳ	Thi kết thúc học phần; Hình thức thi: Viết. (Trắc nghiệm kết hợp tự luận kết hợp) Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án, thang điểm đã được phê duyệt.	Theo lịch thi của nhà trường		50%

9. Thông tin về giảng viên

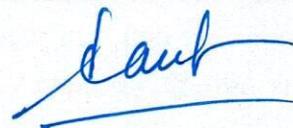
TT	Học hàm, học vị. Họ và tên	Điện thoại	Email
1	ThS. Phan Thị Lê	0904.031.217	phanletb@gmail.com
2	ThS. Kiều Thị Thanh Tâm	0394.363.288	kieuthanhtam@gmail.com
3	ThS. Trần Thị Bích Phương	0948.343.488	tranbichphuong1412@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Thị Hải Thanh	0904.697.801	nguyenhaithanh04@gmail.com

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định, chuẩn bị, đọc bài trước khi lên lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực học tập
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.

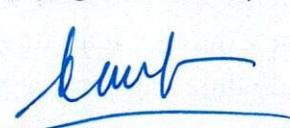
Thái Bình, ngày tháng năm 2021

P. Trưởng Khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)



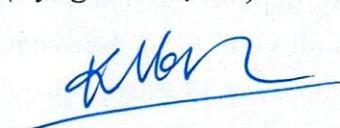
.....Phan.Thi.Lê.....

M. Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)



.....Kieu.Thi.Thanh.Tam.....

Giảng viên
(Ký, ghi rõ họ tên)



.....Tran.Bich.Phuong.....